

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/7/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng
lực lượng Công an xã, phường vững mạnh, hiện đại, bám cơ sở,
đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới**

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng Công an xã, phường vững mạnh, hiện đại, bám cơ sở, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới (gọi tắt là *Chỉ thị số 10-CT/TU*), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Chỉ thị số 10-CT/TU; phát huy vai trò quản lý nhà nước của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương trong xây dựng lực lượng Công an xã, phường vững mạnh, hiện đại, bám cơ sở, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp với lực lượng Công an xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc; chủ động phòng ngừa, phát hiện, giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”, vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự.

- Tập trung huy động, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số phục vụ hoạt động của Công an xã, phường; từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Công an xã, phường vững mạnh, hiện đại, bám cơ sở.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị số 10-CT/TU và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

- Xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền xử lý*”.

- Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn, chuyển đổi số, cải cách hành chính và các chương trình mục tiêu khác.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm triển khai hoặc thực hiện không hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về xây dựng lực lượng Công an xã, phường

a) Nội dung thực hiện

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 10-CT/TU, các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; vị trí, vai trò của Công an xã, phường; trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Nhân dân trong xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng đa dạng, thiết thực; tăng cường tuyên truyền trên báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở, nền tảng số, mạng xã hội; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự phản ánh kết quả xây dựng lực lượng Công an xã, phường; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, mô hình hiệu quả trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng lực lượng Công an xã, phường và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Gắn công tác tuyên truyền với việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn của Trung ương, của tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ngay từ cơ sở.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Rà soát, đầu tư, hoàn thiện trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Công an xã, phường

a) Nội dung thực hiện

- Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng trụ sở làm việc, nhà công vụ, kho vật chứng, kho vũ khí, công trình phụ trợ, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc của Công an xã, phường; xác định rõ nhu cầu đầu tư, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới theo từng giai đoạn.

- Xây dựng phương án sắp xếp, điều chuyển, sử dụng hiệu quả trụ sở, tài sản công hiện có; ưu tiên khai thác tối đa cơ sở vật chất sau sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm đồng bộ, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí.

- Tập trung triển khai có hiệu quả Quyết định số 18/QĐ-TTg ngày 14/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng trụ sở làm việc của Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”; ưu tiên đầu tư đối với các xã miền núi, biên giới, ven biển, địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự và các địa phương chưa có trụ sở hoặc trụ sở xuống cấp nghiêm trọng.

- Căn cứ nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách từng giai đoạn, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập nhu cầu kinh phí; Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư, tài sản công; bảo đảm đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, hiệu quả.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong xây dựng lực lượng Công an xã, phường

a) Nội dung thực hiện

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây, Internet vạn vật (IoT) và các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư, quản lý đối tượng, cải cách hành chính, phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh phòng, chống tội phạm (*Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*).

- Hoàn thiện hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Công an xã, phường với các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành

chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và quản lý nhà nước về an ninh, trật tự (*Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*).

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, bảo mật, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện, xử lý nguy cơ mất an ninh mạng trong quá trình quản lý, vận hành các hệ thống thông tin phục vụ Công an xã, phường (*Công an tỉnh chủ trì*).

- Xây dựng cơ chế quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế định kỳ đối với hệ thống camera giám sát an ninh, đường truyền, thiết bị công nghệ thông tin và các nền tảng số; bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, liên tục, an toàn, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu công tác (*Công an tỉnh chủ trì*).

- Quan tâm đầu tư, mua sắm đồng bộ trang thiết bị công nghệ thông tin gồm máy tính, máy quét, máy in và các thiết bị cần thiết khác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới (*Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*).

- Đẩy mạnh đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức và lực lượng Công an xã, phường; nâng cao năng lực khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, dữ liệu dùng chung (*Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*).

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao hiệu quả phối hợp trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc

a) Nội dung thực hiện

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường tăng cường phối hợp với lực lượng Công an trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; chủ động trao đổi thông tin, phối hợp kiểm tra, xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp quản lý, giáo dục, giúp đỡ các đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật, người chấp hành xong án phạt tù trong quá trình tái hòa nhập cộng đồng và các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, góp phần phòng ngừa vi phạm pháp luật, tội phạm ngay từ cơ sở.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống ma túy; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật;

bảo vệ bí mật nhà nước; an ninh mạng; quản lý người nước ngoài và các lĩnh vực khác có liên quan.

- Phát huy vai trò của các sở, ngành, địa phương trong công tác phòng ngừa xã hội; xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự; nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với các phong trào thi đua yêu nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ động nắm chắc tình hình ngay từ cơ sở; giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự; không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp kéo dài; tăng cường công tác hòa giải, đối thoại, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ sở tôn giáo và Nhân dân tham gia xã hội hóa trong xây dựng hệ thống camera an ninh, các mô hình tự quản, mô hình phòng ngừa tội phạm, góp phần xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh.

b) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Phát huy vai trò của chính quyền địa phương trong xây dựng lực lượng Công an xã, phường

a) Nội dung thực hiện

- UBND các xã, phường chủ động phối hợp với Công an tỉnh trong triển khai các chủ trương, chính sách về xây dựng lực lượng Công an xã, phường; đưa các nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của pháp luật, ưu tiên bố trí nguồn lực để đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, bảo đảm điều kiện làm việc, sinh hoạt, trực ban, tiếp công dân của Công an xã, phường.

- Tăng cường chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và các tổ chức ở cơ sở phối hợp chặt chẽ với Công an xã, phường trong công tác nắm tình hình, giải quyết các vụ việc phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng ngừa, hòa giải các mâu thuẫn ngay từ cơ sở.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, để xảy ra các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự.

- b) Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường.
- c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh.
- d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

- Là Cơ quan Thường trực giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về xây dựng lực lượng Công an xã, phường; hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Chủ trì rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức, biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị của Công an xã, phường; đề xuất phương án đầu tư, bố trí nguồn lực theo từng giai đoạn.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường tham mưu thực hiện Đề án xây dựng trụ sở làm việc của Công an cấp xã; triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân; xây dựng địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo hướng dẫn của Bộ Công an.
- Định kỳ sơ kết, tổng kết, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Bộ Công an theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.
- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan rà soát, đề xuất phương án quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, trụ sở làm việc, trang thiết bị phục vụ Công an xã, phường.
- Hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán kinh phí, quản lý tài sản công theo đúng quy định.

3. Sở Xây dựng

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để tham mưu cho cấp có thẩm quyền chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.
- Phối hợp với Công an tỉnh và các địa phương kiểm tra tiến độ, chất lượng các công trình phục vụ cho lực lượng Công an cấp xã; tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Theo chức năng, nhiệm vụ đề chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, hạ tầng số phục vụ Công an xã, phường.

- Phối hợp nghiên cứu, đề xuất các giải pháp ứng dụng công nghệ mới phục vụ quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và cải cách hành chính.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Công an tỉnh rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các quy định của Trung ương và của tỉnh về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, chế độ, chính sách có liên quan đến hoạt động của Công an xã, phường theo quy định.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn việc thực hiện cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức của chính quyền địa phương; phối hợp thực hiện các nội dung có liên quan đến lực lượng Công an xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Công an tỉnh nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh xem xét kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được giao và quy định hiện hành.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; xây dựng các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về vai trò, vị trí và kết quả hoạt động của lực lượng Công an xã, phường.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Công an tỉnh và UBND các xã, phường rà soát, tham mưu bố trí quỹ đất để xây dựng trụ sở Công an xã, phường theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các thủ tục về đất đai trong quá trình triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

8. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương liên quan đến lĩnh vực an ninh, trật tự; tổng hợp, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về an ninh, trật tự và các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công an xã, phường, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

9. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Công an tỉnh triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp; kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị.

10. UBND các xã, phường

- Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, các tổ chức đoàn thể phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an xã, phường trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

- Căn cứ nhiệm vụ chi theo phân cấp, điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ động bố trí hoặc hỗ trợ kinh phí theo quy định để thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách cấp xã.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn đầu tư công trung hạn, hằng năm; nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án có liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phải căn cứ tính chất, nội dung nhiệm vụ, phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công được cấp có thẩm quyền giao và khả năng cân đối ngân sách; không bố trí kinh phí đối với nhiệm vụ đã được bảo đảm từ nguồn kinh phí của ngành Công an, chương trình, đề án, dự án hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch này (*các sở, ban, ngành cấp tỉnh không ban hành kế hoạch để*

giảm tải văn bản hành chính); xác định rõ tiến độ, trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân; bảo đảm hoàn thành đúng thời gian, chất lượng.

2. Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực) có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết hoặc tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu cho UBND tỉnh sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bộ Công an theo quy định.

3. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường định kỳ báo cáo kết quả thực hiện:

- + Báo cáo 06 tháng (*trước ngày 10/6 hằng năm*).
- + Báo cáo năm (*trước ngày 10/11 hằng năm*).
- + Báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- Báo cáo gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan theo quy định.

4. Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TDNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm